

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-PT
Ngày 11-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân

Các thẩm phán:

Ông Trần Trung Hải

Ông Nguyễn Hữu Hải

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Tố Uyên - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 24/2021/TLPT-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2021/HS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị B, sinh ngày 26 tháng 9 năm 1972 tại huyện VY, tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Thôn NL, xã CQT, huyện VY, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C và bà Hà Thị A (đều đã chết); có chồng là Hoàng Văn L, sinh năm 1971 (đã ly hôn) và 02 con (con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1995); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do tình hình dịch bệnh Covid-19, Nguyễn Thị B không đi làm thuê được, ở địa phương không có việc làm, không có đất để canh tác nên Bích đã đi phát một mảnh rừng để lấy đất trồng quế. Tháng 4/2020, B xuống chợ xã CQT, huyện VY, tỉnh Yên Bái tìm thuê người cùng đi phát rừng. Bích đã thuê 07 người, dân tộc Dao ở huyện SP, tỉnh Lào Cai (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), thỏa thuận với giá 200.000đồng/1 người/1 ngày công. Sau khi thỏa thuận xong, B dẫn những người

này đi vào khu rừng tự nhiên sản xuất thuộc lô 5, khoảnh 5, tiểu khu 88 (tại Thôn NL, xã CQT, huyện VY, tỉnh Yên Bái) do Ủy ban nhân dân xã CQT quản lý. B cùng 07 người đã phát trắng, chặt hạ các cây vầu, cây bụi, cỏ rác đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì nghỉ (trong quá trình phát có nghỉ ăn trưa), B trả cho mỗi người mà B thuê phát 200.000đồng. Nhóm người này đi đâu B không biết, còn B đi về nhà. Sáng ngày hôm sau, B một mình tiếp tục vào phát. Đến đầu tháng 12/2020, B vào khu rừng đã phát trước đó thu dọn, sau khoảng 1 tuần thì mua 5.000 cây quế con trồng lên diện tích rừng đã phát thì bị phát hiện.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 04/ĐGTS-HĐĐG ngày 02/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện VY, tỉnh Yên Bái kết luận: Tài sản trưng cầu định giá là 3.231 cây vầu, có chiều dài trung bình 07m, đường kính trung bình 5,5cm, có tổng giá trị thiệt hại vào thời điểm tháng 04/2020 là 35.541.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thị B đã tự nguyện bồi thường cho Nguyên đơn dân sự số tiền 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) để khắc phục hậu quả. Nguyên đơn dân sự không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội “Hủy hoại rừng”.
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, bị cáo Nguyễn Thị B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị B; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Hủy hoại rừng”, ấn định thời gian thử thách và tuyên nghĩa vụ thi hành án theo quy định của pháp luật.

Giữ nguyên các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị.

* Bị cáo Nguyễn Thị B thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như bản án sơ thẩm đã xác định và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã xác định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Để có đất trồng quế nên cuối tháng 4/2020, bị cáo đã thuê người và trực tiếp lên khu rừng tự nhiên sản xuất thuộc lô 5, khoảnh 5, tiểu khu 88 (thôn NL, xã CQT, huyện VY, tỉnh Yên Bái) dùng dao phá rừng trái phép với tổng diện tích 7.289m², gây thiệt hại về lâm sản 3.231 cây vầu, theo kết luận của Hội đồng định giá có tổng giá trị thiệt hại là 35.541.000đồng.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến chế độ quản lý rừng của nhà nước, xâm phạm nghiêm trọng đến môi trường sinh thái, gây ra những hậu quả nghiêm trọng khác cho đời sống xã hội. Việc Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho nguyên đơn dân sự số tiền 3.000.000đồng, điều đó thể hiện bị cáo thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất và anh trai là liệt sĩ đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm: Đại diện Ủy ban nhân dân xã CQT, huyện VY, tỉnh Yên Bái có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo xuất trình xác nhận của chính quyền địa phương về gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đồng thời xuất trình Biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm thể hiện ý thức chấp hành thi hành án.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo là người có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, có khả năng tự cải tạo, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội mà cần cho bị cáo được

hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm cần chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo; sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thị B không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị B; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Hủy hoại rừng”. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (11/8/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Thị B cho Ủy ban nhân dân xã CQT, huyện VY, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Nguyễn Thị B không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1-TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HS-NV Công an tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện VY, tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan THA hình sự - CA huyện VY;
- Công an huyện VY, tỉnh Yên Bái;
- TAND huyện VY, tỉnh Yên Bái;
- THADS huyện VY, tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Vân